

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:110/2017/HS-ST
Ngày 10-8 -2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Minh Châu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Huỳnh Thị Ngọc Thu.
2. Ông Võ Văn Lực.

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Ninh; Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh tham gia phiên tòa:
Bà Lê Ngọc Quyên, Kiểm sát viên

Ngày 10 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 106/2017TLST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Xuân L (tên gọi khác B do bị cáo tự khai); sinh năm 1986; Hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã G, huyện T, tỉnh Tây Ninh; chỗ ở hiện nay: Số nhà M, đường H, khu phố N, phường S, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; số CMND: 290800862; nghề nghiệp: mua bán; trình độ học vấn: lớp 12/12; dân tộc: kinh; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh M và bà Cao Thị H; có chồng: Nguyễn Quang H; có 02 con lớn nhất, sinh năm 2010; nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Từ tháng 8/2016 vợ chồng của Nguyễn Thị Xuân L từ huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh đến cư ngụ nhà bà Trần Thị Th tại khu phố N, phường S, thành phố Tây Ninh; tại đây L phụ giúp bà Th tính tiền số đề được bà Th trả số tiền 100.000 đồng/ngày; sau đó bà Th giao lại cho L một số tay em ghi số đề như Lê Thị Hồng L1, Nguyễn Thanh H và Nguyễn Minh N giao lại cho L làm thầu. L1 giao trực tiếp cho L số tiền ghi đề từ 300.000 đồng đến 400.000

đồng/ngày hưởng hoa hồng 7%; L nhận tiền số đề từ 2.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng/ngày; sau khi xổ số, nếu thua L đến nhà con bạc chung chi; nếu thắng thì con bạc đến nhà L để nhận tiền trúng số đề. Vào lúc 16 giờ 40 phút ngày 29/12/2016, L đang ghi số đề qua tin nhắn điện thoại của đài tỉnh Tây Ninh cho người mua số đề là Nguyễn Thanh H với số tiền 660.000 đồng, số tiền trúng 670.000 đồng; tổng số tiền H dùng đánh bạc 1.330.000 đồng; L1 mua số đề số tiền 400.000 đồng nhưng không xác định được con số đề cụ thể và người mua đề. Ngoài ra tin nhắn trên điện thoại di động của L còn có nhiều con số đề khác không xác định được. Kết quả giải phôi số đề số tiền mua đề 5.491.000 đồng; kết quả xổ số đài tỉnh Tây Ninh số tiền trúng 6.440.000 đồng; tổng số tiền L dùng đánh bạc 11.931.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình và xác nhận vật chứng tờ phôi đề thu giữ như nội dung của bản Cáo trạng. Đối với số tiền 2.100.000 đồng là tiền của bị cáo để sinh hoạt hàng ngày; ngày 29/12/2016 bị cáo chưa nhận được tiền đánh bạc vì số vừa xổ xong bị bắt.

Bản Cáo trạng số 60/QĐ-KSĐT ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Thị Xuân L (B) về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung của bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Nguyễn Thị Xuân L (B) từ 03 (ba) tháng đến 6 (sáu) tháng tù.

Phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo có lời nói sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án thấp hơn mức án do Kiểm sát viên đề nghị.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tây Ninh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thực hiện: Vào lúc 16 giờ 40 phút ngày 29/12/2016, bị cáo có hành vi tham gia đánh bạc cùng các con bạc như Lê Thị Hồng L, Nguyễn Thanh H bằng hình thức mua số đề qua tin nhắn điện thoại di động và giao phôi đề

trực tiếp; số tiền dùng mua số đề 5.491.000 đồng; số tiền bị cáo phải chung chi cho con bạc 6.440.000 đồng; tổng số tiền bị cáo dùng đánh bạc 11.931.000 đồng. Do đó hành vi của bị cáo đã phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự

[3] Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; chơi số đề là hình thức thắng thua bằng tiền, là tệ nạn xã hội, từ việc thắng thua trong đánh bạc sẽ dẫn đến nhiều hành vi trái pháp luật khác phát sinh cần có hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi bị cáo đã thực hiện để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt có xem xét các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy bị cáo đã tham gia ghi số đề cho bị cáo Trần Thị Th từ tháng 8/2016 đến ngày bị cáo phạm tội và bị cáo Th bị xét xử trong vụ án tổ chức đánh bạc khác; do đó không áp dụng tình tiết điểm h khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ

+ Một (01) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy j7 bị cáo dùng thực hiện hành vi đánh bạc và số tiền 5.491.000 đồng dùng đánh bạc phải tịch thu sung quỹ Nhà nước; số tiền 2.100.000 đồng của bị cáo nên phải trả lại nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành bản án cho bị cáo; bốn (04) tờ giấy tập học sinh có đánh số thứ tự 1, 2, 3, 4 và hai (02) bìa tập học sinh có đánh số thứ tự 1 và 2 đều có chữ ký xác nhận của Nguyễn Thị Xuân L cần lưu giữ vào hồ sơ vụ án để làm chứng cứ.

[5] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Xuân L (B) phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Xuân L (B) 03 (ba) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành bản án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Một (01) điện thoại do động hiệu Samsung Galaxy j 7 và số tiền 5.491.000 đồng (năm triệu bốn trăm chín mươi một ngàn đồng);

+ Tuyên trả cho bị cáo số tiền 2.100.000 đồng (hai triệu một trăm ngàn đồng) nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành bản án cho bị cáo;

+ Lưu vào hồ sơ vụ án: Bốn (04) tờ giấy tập học sinh có đánh số thứ tự 1, 2, 3, 4 và hai (02) bìa tập học sinh có đánh số thứ tự 1 và 2 đều có chữ ký xác nhận của Nguyễn Thị Xuân L.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 98 và 99 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo phải chịu số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm

Án hình sự sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC;
- VKSND TP.HP;
- Công an thành phố TN;
- Thi hành án TPHP; Sở tư pháp;
- Bị cáo; Trại tạm giam Công an TPHP;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS; THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thanh Minh Châu

